

Số: **3057/QĐ-TCHQ**

Hà Nội, ngày **18** tháng 10 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc xác nhận kho xăng dầu Hải Hà đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan Hải quan

#### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục Giám sát quản lý về Hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà đề nghị xác nhận kho xăng dầu Hải Hà đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan; kết quả kiểm tra hồ sơ, khảo sát thực tế khu vực kho đề nghị xác nhận tại công văn số 11913/HQHP-GSQL ngày 12/9/2018, số 2676/HQHP-GSQL ngày 27/02/2019 của Cục Hải quan TP.Hải Phòng (kèm Biên bản kiểm tra);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xác nhận kho xăng dầu Hải Hà của Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà, mã số thuế: 1000336805 đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan Hải quan; cụ thể như sau:

- Mã địa điểm: 03CDCFK
- Tên địa điểm trên tờ khai: KHO XDAU HAI HA
- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà

- Địa chỉ: Xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình  
- Diện tích khu vực đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan: 66.664m<sup>2</sup>; gồm 11 bể với tổng sức chứa 75.962,412 m<sup>3</sup>; trong đó:

- + Bể trụ đứng 1: 3.870,056 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 2: 3.856,031 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 3: 3.882,978 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 4: 3.862,699 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 5: 3.878,747 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 6: 3.879,823 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 7: 6.285,398 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 8: 6.288,743 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 9: 6.291,176 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 10: 16.929,434 m<sup>3</sup>;
- + Bể trụ đứng 11: 16.937,327 m<sup>3</sup>.

(Gửi kèm sơ đồ khu vực kho đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Giám đốc Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà, Cục trưởng Cục Hải quan TP.Hải Phòng, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Mai Xuân Thành**

